

# HƯỚNG DẪN SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG CAO ĐẲNG THÁI NGUYÊN VẬN DỤNG LÝ THUYẾT VỀ ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ VÀ ĐẶC ĐIỂM TIẾP NHẬN VĂN HỌC CỦA TRẺ MẦM NON VÀO VIỆC LỰA CHỌN THƠ, TRUYỆN CHO TRẺ MẦM NON LÀM QUEN VỚI TÁC PHẨM VĂN HỌC

HÀ THỊ KIM YẾN  
NGUYỄN NGỌC LY  
Trường Cao đẳng Thái Nguyên

Nhận bài ngày 15/12/2025. Sửa chữa xong 30/01/2026. Duyệt đăng 10/02/2026.

## **Abstract**

*The preschool education program is a flexible, open framework based on a comprehensive educational renewal approach that places children at the center. When developing content for introducing literature, preschool teachers need to follow the Ministry of Education and Training's framework program, take into account children's psychological characteristics and local conditions, and select appropriate works to support children's holistic development in personality, intellect, and aesthetic appreciation. Selecting engaging stories and poems helps children develop language skills, nurture their emotions, stimulate imagination, and foster moral education and life skills. Therefore, choosing valuable and age-appropriate literary works for preschoolers to become familiar with is both a fundamental professional principle and an essential skill that every preschool teacher should pay attention to and continuously practice.*

**Keywords:** Early childhood education, introduction to literature, literary works, program, psychology, students.

## **1. Đặt vấn đề**

Chương trình giáo dục mầm non (GDMN) là chương trình khung, có tính chất mở, “Được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo, có kế thừa những ưu việt của Chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ trước đây, được phát triển trên quan điểm bảo đảm đáp ứng sự đa dạng của các vùng miền, các đối tượng trẻ, hướng đến sự phát triển toàn diện và tạo cơ hội cho trẻ phát triển” [1, tr. 1]. Việc xây dựng chương trình giáo dục đối với từng lĩnh vực phát triển, từng loại hoạt động trong chương trình GDMN cũng được thực hiện trên nguyên tắc chung đó. Như vậy, khi xây dựng chương trình giáo dục cho trẻ mầm non nói chung và chương trình cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học (TPVH) nói riêng, các trường cần phải căn cứ vào Chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như đặc điểm của đối tượng trẻ và điều kiện của địa phương để chủ động xây dựng chương trình giáo dục khoa học, phù hợp. Căn cứ vào đặc điểm của đối tượng trẻ là giáo viên (GV) căn cứ vào những đặc điểm tâm lý và khả năng tiếp nhận văn học của trẻ để lựa chọn những tác phẩm phù hợp.

Văn học ảnh hưởng đến đời sống con người trên nhiều phương diện như: đạo đức, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ. Vì vậy xây dựng chương trình cho trẻ làm quen với TPVH góp phần quan trọng trong việc giáo dục toàn diện nhân cách cho trẻ, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, kích thích trẻ phát triển trí tưởng tượng, óc quan sát, khả năng tư duy, sự sáng tạo... Với mục đích hướng đến việc trang bị cho sinh viên (SV) ngành GDMN, Trường Cao đẳng Thái Nguyên - các GV mầm non tương lai những kiến thức, kỹ năng cơ bản để xây dựng chương trình cho trẻ mầm non làm quen với TPVH, trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tập trung chia sẻ cho các em cách vận dụng lý thuyết về đặc điểm tâm lý và đặc điểm tiếp nhận văn học của trẻ mầm non vào việc lựa chọn tác phẩm thơ, truyện cho trẻ làm quen với TPVH.

## **2. Lí thuyết về đặc điểm tâm lí và đặc điểm tiếp nhận văn học của trẻ mầm non**

### **2.1. Một số đặc điểm tâm lí của trẻ mầm non liên quan đến việc cảm thụ tác phẩm văn học**

Khi lựa chọn thơ, truyện cho trẻ mầm non làm quen với TPVH chúng ta cần chú ý đến một số đặc điểm tâm lí của trẻ như sau:

**Về tình cảm, xúc cảm:** Trẻ mầm non rất giàu xúc cảm. Đó là sự phản ứng tự nhiên trong đời sống tình cảm của các em. Vì vậy, ở lứa tuổi này nhận thức của trẻ mang đậm màu sắc xúc cảm, dễ xúc động và chịu ảnh hưởng tác động của yếu tố bên ngoài. Điều đó khiến cho trẻ mầm non dễ hòa nhập với tâm trạng của các nhân vật trong tác phẩm. Khi được nghe kể chuyện, đọc thơ, các em dễ bộc lộ một cách tự nhiên bộc phát những cảm xúc, thái độ, tình cảm của mình; dễ dàng hóa thân vào nhân vật trong tác phẩm với những phản ứng trực tiếp, ngay tức thì như có thể khóc, cười, sung sướng hay tức giận trước những chi tiết, sự kiện trong tác phẩm.

**Về tư duy:** Tư duy là một quá trình hoạt động tâm lí với các thao tác cơ bản như: phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát. Có hai loại: tư duy trực quan và tư duy logic. Ở độ tuổi mầm non, *"Tư duy logic chưa phát triển như người bình thường mà chỉ tư duy một cách cụ thể, gắn liền với những hình ảnh, màu sắc và âm thanh. Do tư duy logic chưa phát triển nên các em gặp khó khăn trong việc phát hiện những nội dung trừu tượng, khái quát, thiếu khả năng tổng hợp vấn đề; không biết lật trở vấn đề, sự khái quát thường vội vã, thiếu chiều sâu, chưa thấy được hết các mối quan hệ giữa các sự kiện diễn ra trong tác phẩm..."* [2, tr. 230]. Nói như vậy, tư duy của trẻ mầm non chủ yếu là tư duy trực quan, luôn gắn liền với những sự việc, hiện tượng, cảm xúc mang yếu tố trực quan cụ thể.

**Về chú ý:** Có hai loại chú ý là *chú ý có chủ định* và *chú ý không chủ định*. Trong đó, *chú ý có chủ định* là chú ý có mục đích trước, có sự nỗ lực của bản thân liên quan tới ý chí, tình cảm, xu hướng của cá nhân. *Chú ý không chủ định* là chú ý do yếu tố bên ngoài tác động như sự mới lạ, cường độ kích thích, sự trái ngược giữa vật kích thích và bối cảnh. Ở độ tuổi mầm non, chú ý có chủ định ở trẻ chưa được phát triển. Nghĩa là, trẻ ít khả năng tập trung chú ý lâu, nhất là với những gì chúng không thích. Trẻ dễ bị phân tán khả năng chú ý của mình về những ảnh hưởng bên ngoài. Bởi vậy, sự hình thành chú ý có chủ định của trẻ mầm non chỉ mới là giai đoạn đầu, thiếu bền vững.

**Về trí tưởng tượng:** Nét nổi bật trong tâm lí trẻ em lứa tuổi mầm non là sự phong phú về trí tưởng tượng. Sức tưởng tượng của các em là vô bờ bến. Trẻ dùng tưởng tượng để khám phá thế giới và tự thỏa mãn nhu cầu tự nhận thức của mình và để tiếp thu, sáng tạo nghệ thuật.

**Về ngôn ngữ:** Tuổi mầm non là lứa tuổi phát triển rất nhanh về ngôn ngữ. Thông qua các hoạt động, trẻ được hoàn thiện dần về ngữ âm, phát triển và mở rộng vốn từ, biết cách sử dụng các kiểu câu. Tuy nhiên, ở độ tuổi này trẻ chưa hiểu được các từ mang ý nghĩa trừu tượng, những từ mới, từ khó của vốn từ vay mượn...

Như vậy, khi lựa chọn các tác phẩm cho trẻ mầm non làm quen, GV cần chú ý đến các đặc điểm về đời sống tình cảm, khả năng tư duy, sự chú ý, trí tưởng tượng, khả năng ngôn ngữ của trẻ để có thể lựa chọn được những tác phẩm phù hợp, có giá trị.

### **2.2. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ mầm non**

Với khối lượng tác phẩm đồ sộ của nhân loại nói chung và Việt Nam nói riêng, ở mức độ làm quen với TPVH, trẻ mầm non không thể đủ khả năng để có thể tiếp nhận tất cả các tác TPVH thuộc nhiều thể loại, giai đoạn... khác nhau. Trẻ chỉ có thể tiếp nhận ở mức độ hạn chế, trong khả năng nhất định. Vì vậy, khi lựa chọn tác phẩm cho trẻ mầm non làm quen với TPVH, GV cần đặc biệt chú ý đến khả năng tiếp nhận văn học của trẻ. Dưới đây là một số đặc điểm tiếp nhận TPVH của trẻ mà GV cần chú ý.

- *Trẻ tiếp nhận văn học bằng cách gián tiếp qua hoạt động đọc, kể của cô:* Thông qua hoạt động đọc kể diễn cảm và phát triển sức nghe của trẻ, GV tạo điều kiện cho trẻ có khả năng nhìn ra những hình ảnh sinh động rực rỡ của cuộc sống, màu sắc xúc cảm trong mỗi TPVH. *"Việc đọc của cô giáo trên văn bản tác phẩm là truyền đạt lại có "sai số" ngôn ngữ viết, và ngôn ngữ viết bao giờ cũng trừu tượng và ước lệ*

hơn ngôn ngữ nói. Thật khó đạt tới sự tự nhiên sinh động trong khi viết. Bởi thế việc kể lại văn bản tác phẩm sẽ tận dụng được tâm lí tiếp nhận văn của trẻ mầm non giúp các em tiếp nhận văn học tốt hơn” [5, tr. 13].

- *Tiếp nhận văn học của trẻ mang tính tập thể*: Trẻ đến với văn học qua hoạt động đọc, kể diễn cảm thơ, truyện, ca dao, đồng dao... ở trên lớp hoặc ở các nhóm trẻ. Vì vậy, trẻ sẽ hình thành cảm xúc tập thể như cùng vui, buồn, tức giận, yêu mến, thích thú đối với nhân vật, hình ảnh... xuất hiện trong bài thơ, câu chuyện mà GV đọc/kể trên lớp.

- *Trẻ mầm non tiếp nhận văn học chịu tác động của các yếu tố tâm lí, mang đậm màu sắc xúc cảm*: Tuổi mầm non dễ xúc cảm, thường ở trạng thái chưa ổn định, dễ giao động trước những tác động bên ngoài. Vấn đề quan trọng ở trẻ mầm non không phải là tri thức và kinh nghiệm mà là cảm xúc. Đó là năng lực hóa thân của các em, với cách nhìn ngây thơ, giản đơn về sự giống nhau giữa văn học nghệ thuật và đời sống. Các em thường đồng nhất thế giới nghệ thuật trong tác phẩm chính là hiện thực ngoài đời. Điều này giúp cho việc làm nổi bật “tâm trạng chủ đạo” và “cảm xúc trung tâm” khi cho trẻ làm quen với TPVH.

- *Tiếp nhận văn học của trẻ ít bị ràng buộc bởi lí trí và kinh nghiệm mà chứa đựng khả năng tưởng tượng mạnh mẽ*: Khi tiếp xúc với văn học, trẻ mầm non thường dùng trí tưởng tượng, phối hợp hình dung bên ngoài với cảm nghĩ, xúc động bên trong. Các em thường “thật hóa” tưởng tượng, tin vào điều kỳ diệu và tiếp nhận tác phẩm một cách hồn nhiên, sáng tạo gắn tình cảm và xúc động của con người cho sự kiện, hiện tượng. Điều này khiến trẻ không chỉ hiểu biết, hình dung sự kiện, hiện tượng mà còn sống với nó. Trẻ tiếp nhận những ấn tượng từ thực tại, cải biến chúng và tạo ra một cách hiểu, cách cảm thụ thực tại đó đầy đủ, sâu sắc hơn. Đây được coi là đặc tính “nhân hóa” khi trẻ tiếp nhận văn học. Sự cảm thụ văn học của trẻ mầm non là một quá trình thống nhất trọn vẹn, phụ thuộc chủ yếu vào kinh nghiệm nhận thức và đặc điểm lứa tuổi.

Trên đây là những đặc điểm nổi bật về khả năng tiếp nhận TPVH của trẻ. Vận dụng lí thuyết trên sẽ giúp GV lựa chọn TPVH có giá trị và phù hợp với khả năng tiếp nhận của trẻ.

### **3. Cách lựa chọn thơ, truyện cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học dựa trên đặc điểm tâm lí và đặc điểm tiếp nhận văn học của trẻ**

Với đặc điểm tâm sinh lí của trẻ cũng như khả năng tiếp nhận TPVH của trẻ như đã chia sẻ ở trên có thể thấy, việc lựa chọn TPVH cho trẻ mầm non làm quen với TPVH phù hợp với mục đích giáo dục là khá phức tạp và không hề dễ dàng. Để giáo dục tốt và đúng, ta phải hiểu trẻ về mọi phương diện. Bởi biết và hiểu trẻ là một yêu cầu sư phạm mà bất kì GV nào cũng cần phải có. Theo đó, việc lựa chọn theo, truyện dành cho trẻ phải đảm bảo một số nguyên tắc như sau:

#### **3.1. Lựa chọn tác phẩm thơ, truyện có tính giáo dục và giàu giá trị thẩm mĩ**

Tác phẩm thơ, truyện lựa chọn cho trẻ làm quen phải là TPVH đích thực. Đó là những tác phẩm có giá trị cả về nội dung và hình thức nghệ thuật. Tác phẩm có giá trị, phải có sự thống nhất hài hòa giữa nội dung và hình thức nghệ thuật. Theo đó, khi xây dựng chương trình cho trẻ làm quen với TPVH, GV cần chú ý lựa chọn và sử dụng các TPVH như sau:

- Tác phẩm thơ, truyện được lựa chọn phải đáp ứng được nhu cầu nhận thức, khám phá cuộc sống của trẻ; giáo dục trẻ thơ sự yêu mến đối với thế giới xung quanh, giúp các em hiểu về truyền thống lao động, chiến đấu bền bỉ và anh dũng của dân tộc, nó chứa đựng tình yêu đối với con người, trân trọng và ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người, bênh vực những mảnh đời yếu đuối và đơn độc... Từ đó giáo dục trẻ biết về các khái niệm đạo đức cần có như tốt - xấu, thiện - ác,... và có hành vi ứng xử phù hợp theo các chuẩn mực đạo đức. Tuy nhiên, nội dung giáo dục đó phải nhẹ nhàng, giàu hình ảnh, không giáo điều hay khô khan, cứng nhắc.

Chẳng hạn, Bài thơ *Không nên phá ổ chim* (Nhược Thủy) đã nhẹ nhàng dạy trẻ về việc bảo vệ tổ ấm của chim, tương tự như cách con người bảo vệ ngôi nhà của mình; hay bài thơ phải biết *Xin lỗi* (Nguyễn Thị Thảo) dạy trẻ biết xin lỗi khi có lỗi - dù đó là lỗi cố ý hay vô tình...

- Tác phẩm thơ, truyện đem đến cho trẻ phải giàu giá trị thẩm mỹ. Giá trị thẩm mỹ của tác phẩm được thể hiện ở ngôn ngữ trần đầy tính biểu cảm, nhiều so sánh, nhiều hình dung từ, hình ảnh, giàu âm thanh màu sắc, nhạc điệu, cô đọng, hàm súc, tự nhiên, gần gũi với cách nói, cách nghĩ hằng ngày của trẻ. Những yếu tố đó sẽ làm cho tác phẩm rực rỡ hơn trước mắt tuổi thơ. Đề tài và hình thức nghệ thuật nhìn chung phải vui tươi và đa dạng. Nếu nội dung và hình thức tác phẩm đơn điệu sẽ không thể đẩy mạnh sự phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

Ví dụ: Trong bài thơ *Hoa kết trái* (Thu Hà), trẻ có thể hình dung được đặc điểm rất riêng, rất đặc trưng, không thể lẫn lộn của mỗi loài hoa bởi những động từ chỉ trạng thái (*rung rinh*) và các tính từ miêu tả màu sắc (*tim tím, vàng vàng, chói chang, trắng tinh*), tính từ miêu tả đặc điểm hình dáng (*nhỏ nhỏ, xinh xinh*)... hay đoạn trích trong truyện *Dế Mèn phiêu lưu kí*, nhà văn Tô Hoài đã miêu tả khung cảnh hết sức trữ tình với những hình ảnh rất đặc trưng, rất riêng của mùa thu: “Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt. Trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy. Nhìn hai bên ven sông, phong cảnh đổi thay đủ điều ngoạn mục. Cỏ cây và những làng gần, núi xa luôn luôn mới. Những anh Gọng Vó đen sạm, gầy và cao, nghênh cặp chân gọng vó đứng trên bãi lầy nhìn theo hai tôi, ra lối bãi phục. Những ả Cua Kênh cũng giương đôi mắt lồi, tình tứ và âu yếm, ngó theo hai tôi với muôn vẻ quý mến. Đàn Săn Sắt và cá Thầu Dầu thoảng gặp đầu cũng lảng xảng cố bơi theo bè hai tôi hoan nghênh văng cả mặt nước”. Trong đoạn văn trên, bức tranh vào thu đã thực sự chạm được vào cảm xúc của người đọc bởi sự xuất hiện của các hình ảnh hết sức cụ thể và sinh động như: nước mùa thu *trong vắt*, hòn cuội *trắng tinh*; hình ảnh của các con vật: Gọng Vó *đen sạm, gầy và cao, nghênh cặp chân gọng vó*..., những ả Cua Kênh *mắt lồi, tình tứ và âu yếm*, đàn Săn Sắt và cá Thầu Dầu *lảng xảng*. Tất cả các hình ảnh đó đều hiện lên rõ mồn một bởi các tính từ, động từ miêu tả.

### 3.2. Lựa chọn tác phẩm thơ, truyện phải phù hợp với tâm lí và khả năng của trẻ

Khi lựa chọn thơ, truyện phải đặc biệt chú ý đến đặc điểm tâm lí và khả năng tiếp nhận văn học của trẻ. Muốn vậy, các tác phẩm thơ, truyện được lựa chọn phải đảm bảo các yêu cầu như sau:

Dung lượng tác phẩm phải ngắn gọn, ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu: Các bài thơ viết cho thiếu nhi đa phần đều có dung lượng ngắn, số từ trong câu cũng ngắn. Dạng phổ biến trong thơ viết cho trẻ em thường là thơ 3 chữ, 4 chữ, 5 chữ, thơ lục bát. Kết cấu thơ thường giống với đồng dao - thể loại văn học dân gian giàu nhịp điệu, dễ đọc, dễ nhớ, dễ thuộc... Bài thơ *Kể cho bé nghe* của Trần Đăng Khoa là một ví dụ tiêu biểu cho đặc điểm này: “Hay nói âm i / Là con vịt bầu / Hay hỏi đầu đầu / Là con chó vện / Hay chẳng dây điện / Là con nhện con / Ăn no quay tròn / Là cối xay lúa...”. Sự ngắn gọn, rõ ràng ở văn xuôi được thể hiện ở cách sử dụng câu đơn, ngắn, ít khi dùng câu phức; từ ngữ trong các TPVH thiếu nhi thường là các từ mang nghĩa đen; cách miêu tả thường trực tiếp, cụ thể, dễ hiểu; nhan đề truyện cụ thể (thường là tên nhân vật hoặc câu hỏi có tính chất định hướng hoặc đúc kết ý nghĩa giáo dục)...: *Ba cô gái, Chú Dê đen, Ai đáng khen nhiều hơn, Thi hát...*

Tác phẩm phải chứa đựng yếu tố hài hước, dí dỏm. Theo đó, tác phẩm phải có tính giải trí, mang lại tiếng cười trong sáng, ngộ nghĩnh, phù hợp với tính hồn nhiên của trẻ. Bởi lẽ, đặc điểm nổi bật của trẻ con là hồn nhiên và ngây thơ. Vì vậy, sức hút của văn học viết cho thiếu nhi chính là sự hồn nhiên, ngây thơ.

Ví dụ: Bài thơ “*Ngủ rồi*” của nhà thơ Phạm Hổ là cuộc đối thoại giữa gà mẹ và đàn gà con: “*Gà mẹ hỏi gà con / Đã ngủ chưa thế hả? / Cả đàn gà nhao nhao / Ngủ cả rồi đấy à!*”. Nghe gà mẹ hỏi, cả bọn nhao nhao trả lời: “*Ngủ cả rồi đấy ạ!*”. Ngủ rồi thế mà vẫn nghe được mẹ hỏi, vẫn trả lời được. Điều không logic này lại trở thành logic trong thế giới trẻ thơ. Chính sự ngộ nghĩnh, hồn nhiên, ngây thơ và đáng yêu của đàn gà con trong bài thơ đã đem lại sự thích thú cho trẻ mầm non.

Tác phẩm phải kích thích trí tưởng tượng và sự sáng tạo của trẻ. Muốn vậy, các tác phẩm thơ, truyện được lựa chọn cho trẻ làm quen phải là các tác phẩm thuộc nhiều thể loại. Từ đó trẻ được tiếp xúc với sự phong phú của đề tài, hình ảnh, ngôn ngữ, phong cách trong các tác phẩm thuộc nhiều thể loại khác nhau, như: các bài thơ trữ tình (*Ảnh Bác* - Trần Đăng Khoa, *Em yêu nhà em* - Đoàn Thị Lam Luyến, *Bố hoa tặng cô* - Ngô Quân Miện, *Hoa kết trái* - Nhược Thủy...), truyện thơ (*Gấu qua cầu* - Nhược Thủy, *Nàng tiên ốc* - Phan Thị Thanh Nhàn...), tục ngữ, câu đố, đồng dao, truyện thần thoại (*Cóc kiện trời*), truyện

truyện thuyết (*Ông Gióng, Sự tích Hồ Gươm*) truyện cổ tích (*Cây khế, Sọ dừa, Tấm Cám, Thạch Sanh, Cây tre trăm đốt...*), ngụ ngôn (*Mèo lại hoàn mèo*), đồng thoại (*Chú dê đen...*), câu đố, đồng dao, ca dao, tục ngữ truyện nước ngoài (*Cô bé quàng khăn đỏ, Nàng Bạch Tuyết và bảy Chú lùn...*).

Tác phẩm phải có sự kết hợp giữa yếu tố truyện trong thơ và yếu tố thơ trong truyện: Ở mỗi bài thơ ngắn viết cho thiếu nhi, người đọc dễ dàng gặp ở đó một câu chuyện kể về một sự kiện hay hiện tượng nào đấy. Yếu tố truyện trong thơ giúp trẻ có thể dễ dàng nắm bắt được nội dung từ đó liên hệ, phát hiện và cảm nhận được những vẻ đẹp của thiên nhiên, những điều thú vị của cuộc sống... được gửi gắm trong tác phẩm; hình thành được những cảm xúc đẹp và nhân văn cho trẻ. Trong bài thơ *Dán hoa tặng mẹ* của Khải Minh, người đọc có thể gặp ở đó câu chuyện một em bé sau khi dán được bông hoa, được cô dặn mang về làm quà tặng mẹ nhân dịp 8/3. Cô bé làm theo lời cô dạy. Món quà đó của bé đã thực sự đem lại niềm vui, sự xúc động cho mẹ: “*Em dán được cái hoa/Cô cho mang về nhà/Nói rằng: Con tặng mẹ/Quà ngày 8 tháng 3!/Xoa đầu con mẹ bảo/Con dán đẹp thế à?/Mẹ cảm ơn cô giáo/Dạy con mẹ tặng hoa*”.

Nếu yếu tố truyện trong thơ giúp trẻ có thể dễ dàng nắm bắt được nội dung của tác phẩm thì yếu tố thơ trong truyện lại là yếu tố quan trọng tạo nên sức lôi cuốn, hấp dẫn đối với trẻ. Bởi chất thơ là cái đẹp luôn khiến lòng người xúc động. Mỗi tác phẩm truyện thiếu nhi thường chứa đựng một bài học nhẹ nhàng và sâu sắc và “Chất thơ của truyện sẽ làm cho những bài học ấy không bị khô khan, cứng nhắc. Những truyện như: *Giọng hót chim sơn ca, Hoa Mào gà, Giọt nước Tí Xíu, Chú Đổ con, Bò Nồng có hiểu, Cây gạo...* không khác gì những bài thơ ca ngợi cuộc sống, ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên và ca ngợi những tình cảm cao đẹp của con người. Cùng với chất thơ bay bổng, ý nghĩa của câu chuyện có thể sẽ còn theo các em mãi trong cuộc sống” [3, tr. 17].

### **3.3. Lựa chọn thơ, truyện phải căn cứ vào độ tuổi của trẻ và chủ đề trong Chương trình giáo dục mầm non**

Chương trình GDMN hiện hành quy định rất chi tiết về nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ theo độ tuổi và các chủ đề trong năm học. Theo thông tư này, Chương trình GDMN gồm 9 chủ đề (Trường mầm non, Bản thân, Gia đình, Nghề nghiệp, Thế giới thực vật, Thế giới động vật, Giao thông, Nước và các hiện tượng tự nhiên, Quê hương - Đất nước - Bác Hồ) và các độ tuổi như: tuổi nhà trẻ, tuổi mẫu giáo bé (3-4 tuổi), mẫu giáo nhỡ (4-5 tuổi), mẫu giáo lớn (5-6 tuổi). Khi xây dựng chương trình cho trẻ làm quen với TPVH GV phải lựa chọn các tác phẩm có nội dung phù hợp với từng chủ đề và khả năng tiếp nhận ở từng lứa tuổi của trẻ.

Ví dụ: cùng chủ đề *Thế giới thực vật*, các bài thơ, truyện ở mỗi độ tuổi sẽ được chọn như sau:

- Lớp nhà trẻ: Lựa chọn bài thơ, truyện ngắn giúp trẻ phát âm, nhận biết, tập nói, cảm nhận âm thanh nhịp điệu lời nói (thơ: *Bắp cải xanh* - Phạm Hồ, *Nấm rừng* - Nguyễn Châu..., truyện: *Hoa mào gà* (truyện cổ tích)...).
- Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: Lựa chọn các tác phẩm dài hơn có nội dung giáo dục (thơ: *Cây đào* - Nhược Thủy, *Cây dây leo* - Xuân Tươi..., truyện: *Cỏ và lúa* - Nguyễn Văn Chương, *Chú Đổ con* - Nguyễn Viết Linh...).
- Lớp 4-5 tuổi: Lựa chọn bài thơ, truyện không chỉ dài hơn mà còn phải có nội dung sâu sắc, sinh động (thơ: *Em yêu nhà em* - Đoàn Thị Lam Luyến, *Ông mặt trời* - Ngô Thị Bích Hiền..., truyện: *Một bó hoa tươi thắm* - Phạm Mai Chi sưu tầm, *Gấu con chia quà* - Thái Chí Thanh...).
- Lớp 5-6 tuổi: Lựa chọn thơ có nội dung về các mối quan hệ xã hội, có các hình ảnh tu từ gợi tả gợi cảm, truyện có nội dung về các mối quan hệ xã hội (thơ *Hạt gạo làng ta* - Trần Đăng Khoa, *Hoa kết trái* - Thu Hà..., truyện cổ tích *Quả bầu tiên, Cây tre trăm đốt...*).

Trên đây là một số nguyên tắc cơ bản để lựa chọn thơ, truyện mà GV ở các trường mầm non cần chú ý khi thực hiện xây dựng chương trình cho trẻ làm quen với TPVH. Vận dụng tốt các nguyên tắc này sẽ giúp GV lựa chọn được các TPVH thực sự có giá trị và phù hợp để giúp trẻ có làm quen với TPVH một cách thích thú và có hiệu quả.

Xem tiếp trang 212